

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-VDS ngày 19/01/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn NA, sinh năm 1997

Địa chỉ: số 79 Lê Văn Kiệt, phường 6, thành phố TA, tỉnh Long An

2. Anh Phạm Thế H, sinh năm 1995

Địa chỉ: số 833, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre

Địa chỉ liên hệ: số 33, đường Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố TA, tỉnh Long An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre vào ngày 19/8/2016 nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng về quan điểm, anh chị đã sống ly thân và bỏ mặc nhau, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận: việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; về tài sản chung, nợ chung phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H có 2 con chung: Phạm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 06/5/2017; Phạm Tiến Đ, sinh ngày 24/5/2019. Chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H thỏa thuận sau khi anh chị ly hôn, chị Nguyễn NA là người trực tiếp nuôi cháu Phạm Tiến Đ; anh Phạm Thế H là người trực tiếp nuôi cháu Phạm Nguyễn Ngọc T. Xét thấy sự thỏa thuận này phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con ...”. Vì vậy, Tòa án công nhận giao cháu Phạm Tiến Đ cho chị

Nguyễn NA tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; và giao cháu Phạm Nguyễn Ngọc T cho anh Phạm Thế H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: theo quy định tại khoản 2 Điều 82 và khoản 1 Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”. Tuy nhiên cả chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H đều không ai yêu cầu ai cấp dưỡng nuôi con nên cần ghi nhận.

[4] Về quyền thăm nom con: theo quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình “Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở”. Do đó, chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H khai không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án. Do anh chị thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng nên Tòa án ghi nhận và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn NA là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Tiến Đ, sinh ngày 24/5/2019 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, anh Phạm Thế H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Đ;

Anh Phạm Thế H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 06/5/2017 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, chị Nguyễn NA không phải cấp dưỡng nuôi cháu T.

Chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn NA và anh Phạm Thế H khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

+ Chị Nguyễn NA phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004626 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chị Nguyễn NA đã nộp đủ lệ phí.

+ Anh Phạm Thế H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004625 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Anh Phạm Thế H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Nguyễn Yến Phương